

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 378/2017/HSPT
Ngày: 27-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tô Phú Đông

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Phương

Ông Lê Thành Tôn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc -
Cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:
Ông Đỗ Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng
Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 358/2017/HSPT ngày 06
tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thành V.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số:
22/2017/HSST ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H.

** Bị cáo có kháng cáo:*

NGUYỄN THÀNH V

Tên gọi khác: C;

Sinh năm: 1990;

HKTT: Ấp 1, xã TP 1, huyện H, tỉnh Đồng Tháp;

Trình độ học vấn: 05/12;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1961 và bà Châu Thị T, sinh năm 1966; vợ Huỳnh Thị Thúy H1, sinh năm 1996 và có 01 người con, sinh năm 2012;

Tiền sự, tiền án: Không;

Tạm giữ, tạm giam: Không (Bị cấm đi khỏi nơi cư trú);

Hiện bị cáo đang tại ngoại.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 05 năm 2017, anh Nguyễn Văn H2 cùng với bị cáo Nguyễn Thành V đến quán cà phê ND (ở ấp 1, xã TP 1). V hỏi mượn xe mô tô của anh H2 (nhãn hiệu Honda - BLADE màu đen, biển kiểm soát 70H1-278.xx) để đến tiệm tạp hóa ở khu vực chợ TP 1 tìm vợ là Huỳnh Thị Thúy H1. Anh H2 đồng ý cho mượn xe. V lấy xe đi, không tìm được chị H1. V nảy sinh ý định và thực hiện hành vi mang xe mô tô của anh H2 sang Campuchia cầm cho một thanh niên không biết tên giá 6.000.000đ, dùng tiền đó để đánh bạc và bị thua hết nên không có tiền chuộc xe trả lại cho anh H2 và lẫn tránh. Sau đó, anh H2 không liên lạc được với V, đến công an xã TP 1 trình báo và sang Campuchia chuộc lại xe, mang về giao nộp Cơ quan công an.

Tang vật tạm giữ: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại BLADE, màu đen trắng, biển kiểm soát 70H1-278.xx, số khung 3624EY146888, số máy JA36E0268174. Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 24/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận giá trị còn lại của xe mô tô là 12.000.000đ . Cơ quan điều tra đã trao trả lại xe cho anh H2.

Bị cáo V đã tự nguyện khắc phục số tiền chuộc lại xe 6.000.000đ và anh H2 không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2017/HSST ngày 02/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện H

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140, các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, bị cáo Nguyễn Thành V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thành V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 05 năm 2017, bị cáo Nguyễn Thành V hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda - BLADE màu đen, biển kiểm soát 70H1-278.xx của anh Nguyễn Văn H2 để đến tiệm tạp hóa ở khu vực chợ TP 1 tìm vợ là Huỳnh Thị Thúy H1. Anh H2 đồng ý cho mượn xe. Bị cáo V lấy xe đi tìm nhưng không gặp được chị H1. Sau đó, bị cáo nảy sinh ý định mang xe mô tô của anh H2 sang Campuchia cầm với giá 6.000.000đ. Tiền cầm xe bị cáo đánh bạc thua hết, không có khả năng chuộc lại xe cho anh H2 nên bị cáo lẩn tránh. Do anh H2 không liên lạc được với bị cáo V nên đến công an xã TP 1 trình báo. Theo Biên bản và Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 24/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận giá trị còn lại của xe mô tô là 12.000.000đồng.

Bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của anh H2 để chiếm đoạt tài sản. Trong khi bị cáo nhận biết được tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo

vệ. Nghiêm trọng hơn bị cáo lại sử dụng tiền bị cáo phạm tội sang Campuchia đánh bạc chứng tỏ bị cáo là người xem thường kỷ cương pháp luật Nhà nước.

Hành vi của bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ đúng pháp luật, mức án 06 tháng tù là thỏa đáng với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại cũng có đơn xin cho bị cáo ở bên ngoài để làm thuê nuôi sống gia đình, đây được xem là tình tiết mới để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Không cho bị cáo được hưởng án treo bởi hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thành V. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là có một phần cơ sở như phần trên đã nhận định.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình của bị cáo Nguyễn Thành V. Sửa quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành V.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND huyện H;
- THA DS huyện H;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng KTNV - THA.TA tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA (Trúc).

(Đã ký)

Tô Phú Đông

